SAO Y; HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH VĨNH LONG;
Thời gian ký: 2025-12-16T08:13:26+07:00

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN **TỈNH VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 275 /NQ-HĐND	*Vĩnh Long, ngày 10 tháng 12 năm 2025*

NGHỊ QUYẾT
Thông qua Danh mục công trình, dự án phải thu hồi đất trong năm 2026 trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH VĨNH LONG
KHÓA X, KỲ HỌP THỨ BA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 18 tháng 01 năm 2024;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 ngày 29 tháng 6 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai.

Xét Tờ trình số 511/TTr-UBND ngày 17 tháng 11 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thông qua Danh mục công trình, dự án phải thu hồi đất trong năm 2026 trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Danh mục công trình, dự án phải thu hồi đất trong năm 2026 trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long, nội dung cụ thể như sau: Tổng số có 64 công trình, dự án với diện tích 1.597,90 ha.

(Đính kèm Danh mục các công trình, dự án phải thu hồi đất trong năm 2026 trên địa bàn tỉnh vĩnh long).

Điều 2. Điều khoản thi hành

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh phối hợp với Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Vĩnh Long Khóa X, Kỳ họp thứ Ba thông qua ngày 10 tháng 12 năm 2025 và có hiệu lực kể từ ngày thông qua./.

Nơi nhận:
- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Ủy ban Công tác đại biểu;
- Bộ Nông nghiệp và Môi trường;
- Tỉnh ủy, HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn ĐBQH đơn vị tỉnh Vĩnh Long;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy;
- Văn phòng: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH&HĐND, UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND các xã, phường;
- Trung tâm thông tin điều hành;
- Trang TTĐT Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Báo và Phát thanh, Truyền hình Vĩnh Long;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH VĨNH LONG

Nguyễn Minh Dũng

DANH MỤC CÁC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN PHẢI THU HỒI ĐẤT TRONG NĂM 2026 TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH VĨNH LONG

(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 275 /NQ-HĐND ngày 10/12/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh)

STT	Tên công trình, dự án	Diện tích sử dụng (ha)	Địa điểm thực hiện	Đơn vị đăng ký nhu cầu sử dụng đất	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
	TOÀN TỈNH	**1.597,90**				
I	**Công trình, dự án giao thông**	**3,99**				
1	Đường trục chính đô thị thị trấn Cái Nhum (đoạn từ Đường tỉnh 907 đến Đường 30/4)	1,63	Xã Cái Nhum	Ban Quản lý dự án khu vực Mang Thít	Quyết định số 2476/QĐ-UBND ngày 12/5/2025 của UBND huyện Mang Thít (cũ) về chủ trương đầu tư dự án đường trục chính đô thị thị trấn Cái Nhum (đoạn Từ Đường tỉnh 907 đến Đường 30/4)	
2	Đường trục chính đô thị thị trấn Cái Nhum (đoạn từ Công viên Văn hóa – Thể thao huyện đến vòng xoay khóm 3)	2,36	Xã Cái Nhum	Ban Quản lý dự án khu vực Mang Thít	Quyết định số 2833/QĐ-UBND ngày 02/6/2025 của UBND huyện Mang Thít (cũ) về chủ trương đầu tư dự án đường trục chính đô thị, thị trấn Cái Nhum (đoạn Từ Công viên Văn Hóa – Thể thao huyện đến Vòng Xoay khóm 3)	
II	**Công trình, dự án cấp nước**	**0,04**				
3	Bảo trì trạm cấp nước Định Phú A, xã Long Thới, huyện Tiểu Cần	0,04	Xã Tân Hòa	Giám đốc Trung tâm Nước sạch nông thôn	Quyết định số 94/QĐ-TTN-LT ngày 08/5/2025 của Trung tâm nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn về việc phê duyệt Báo cáo kinh tế kỹ thuật Bảo trì trạm cấp nước Định Phú A, xã Long Thời, huyện Tiểu Cần.	
III	**Công trình, dự án năng lượng**	**242,77**				
a	***Trạm biến áp và tuyến đường dây***	***10,22***				
4	Trạm 110kV Dân Thành và đường dây đấu nối	0,50	Phường Duyên Hải	Doanh nghiệp	Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư số 1357/QĐ-UBND ngày 04/6/2025 của UBND tỉnh Trà Vinh (cũ).	
5	Trạm biến áp 220kV Vĩnh Long 3 và đường dây 220KV Vĩnh Long 3 - rẽ Vĩnh Long 2 - Trà Vinh	5,20	Xã Hòa Hiệp	Ban Quản lý dự án các công trình Điện miền Nam	Quyết định số 247/QĐ-UBND ngày 19/02/2025 của UBND tỉnh Vĩnh Long (cũ) chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư.	

STT	Tên công trình, dự án	Diện tích sử dụng (ha)	Địa điểm thực hiện	Đơn vị đăng ký nhu cầu sử dụng đất	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
6	Trạm biến áp 110KV Trà Ôn và đường dây 110KV đấu nối Trạm biến áp 110KV Trà Ôn	0,34	Xã Trà Ôn	Doanh nghiệp	Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư số 433/QĐ UBND ngày 17/3/2025 của UBND tỉnh Vĩnh Long về việc chấp nhận chủ trương đầu tư dự án Trạm biến áp 110KV Trà Ôn và đường dây 110KV đấu nối Trạm biến áp 110KV Trà Ôn.	
7	Cải tạo, nâng khả năng tải đường dây 110 KV Bến Tre 2 - Mỏ Cày 2 - Mỏ Cày	0,42	Các phường: Sơn Đông, Bến Tre; các xã: Tân Thành Bình, Mỏ Cày.	Doanh nghiệp	Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư số 2472/QĐ-UBND ngày 30/6/2025 của UBND tỉnh Bến Tre (cũ);	
8	Phân pha dây dẫn đường dây 110kv Vũng Liêm -Trà Vinh 2	0,79	Các xã: Càng Long, Nhị Long, Bình Phú, Châu Thành, Song Lộc; phường Nguyệt Hóa.	Doanh nghiệp	- Quyết định số 774/QĐ-EVN-SPC phê duyệt báo cáo nghiên cứu khả thi công trình Phân pha dây dẫn đường dây 110kV Vũng Liêm - Trà Vinh 2; - Dự án được HĐND tỉnh Trà Vinh (cũ) thông qua Danh mục công trình dự án phải thu hồi đất trong năm 2025 tại Nghị quyết 67/NQ-HĐND ngày 09/12/2024.	
9	Đường dây mạch 2 từ Trạm 220kv Trà Vinh 2 - Trạm 110kv Cầu Kè	1,38	Các xã: Song Lộc, Tập Ngãi, Tiêu Cần, Tân An, Phong Thạnh, Cầu Kè.	Doanh nghiệp	- Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư số 1148/QĐ-UBND ngày 16/5/2025 của UBND tỉnh Trà Vinh; Quyết định số 2772/QĐ-EVNSPC ngày 16/12/2020 của Tổng công ty điện lực Miền nam; - Dự án được HĐND tỉnh Trà Vinh (cũ) thông qua Danh mục công trình dự án phải thu hồi đất trong năm 2025 tại Nghị quyết 67/NQ-HĐND ngày 09/12/2024.	
10	Đường dây 110kV xuất tuyến trạm 220kV Vĩnh Long 3 (transit vào Đường dây 110kV Phước Hòa – Bình Minh)	0,80	Các xã: Hòa Hiệp, Cái Ngang, Song Phú	Doanh nghiệp	Quyết định số 246/QĐ-UBND ngày 19/02/2025 của UBND tỉnh Vĩnh Long chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư.	
11	Đường dây 110kV Ba Tri - Bình Thạnh	0,79	Các xã: Ba Tri, An Hiệp, Thạnh Phú.	Doanh nghiệp	Quyết dinh chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư số 2244/QĐ-UBND ngày 24/6/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bến Tre (cũ) .	
b	***Nhà máy điện gió***	***232,55***				

STT	Tên công trình, dự án	Diện tích sử dụng (ha)	Địa điểm thực hiện	Đơn vị đăng ký nhu cầu sử dụng đất	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
12	Nhà máy điện gió Đông Hải 3 (vị trí V3-3)	4,00	Xã Đông Hải	Doanh nghiệp	Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư số 644/QĐ-UBND ngày 26/3/2025 của UBND tỉnh Trà Vinh (cũ)	
13	Điện gió Nexif Energy Bến Tre	1,61	Xã Thạnh Hải	Doanh nghiệp	Quyết định chủ trương đầu tư số 3294/QĐ-UBND ngày 17/12/2020 của UBND tỉnh Bến Tre (cũ), được chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư số 1274/QĐ-UBND ngày 26/4/2025 (điều chỉnh lần thứ 11);	
14	Nhà máy điện gió số 5 - giai đoạn 2	31,50	Xã Thạnh Hải	Doanh nghiệp	- Quyết định chủ trương đầu tư số 3336/QĐ-UBND ngày 31/12/2020 của UBND tỉnh Bến Tre (cũ) ; Quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư số 3129 QĐ-UBND ngày 31/12/2023 của UBND tỉnh Bến Tre (cũ) .	
15	Nhà máy điện gió Đông Thành 1	6,26	Xã Đông Hải, phường Duyên Hải	Doanh nghiệp	Chấp thuận chủ trương đầu tư số 413/UBND-KT ngày 26/02/2021; Quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư số 207/QĐ-UBND ngày 20/02/2024; Quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư số 1045/QĐ-UBND ngày 14/6/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh (cũ).	
16	Nhà máy điện gió Đông Thành 2	0,40	Xã Đông Hải	Doanh nghiệp	Chấp thuận chủ trương đầu tư số 1377/UBND-KT ngày 15/4/2021; Quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư số 1959/QĐ-UBND ngày 05/10/2022; Quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư số 87/QĐ-UBND ngày 19/01/2023; Quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư số 1046/QĐ-UBND ngày 14/6/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh (cũ) .	
17	Nhà máy điện gió V1-3 giai đoạn 2	1,53	Phường Trường Long Hòa	Doanh nghiệp	- Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư số 643/QĐ-UBND cấp lần đầu ngày 26/3/2025; Quyết định chấp thuận nhà đầu tư số 1292/QĐ-UBND cấp lần đầu ngày 18/9/2025 của UBND tỉnh Trà Vinh (cũ) ;	

STT	Tên công trình, dự án	Diện tích sử dụng (ha)	Địa điểm thực hiện	Đơn vị đăng ký nhu cầu sử dụng đất	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
18	Dự án Nhà máy điện gió V1 - 2 mở rộng	2,50	Phường Trường Long Hòa	Doanh nghiệp	- Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư số 642/QĐ-UBND ngày 26/3/2025 của UBND tỉnh Trà Vinh (cũ); - Quyết định chấp thuận nhà đầu tư số 1420/QĐ-UBND ngày 28/9/2025 của UBND tỉnh Vĩnh Long.	
19	Nhà máy điện gió V1-5 và V1-6 giai đoạn 2	3,46	Xã Long Hữu	Doanh nghiệp	- Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư số 641/QĐ-UBND cấp lần đầu ngày 26/03/2025 của UBND tỉnh Trà Vinh (cũ); - Quyết định chấp thuận nhà đầu tư số 1293/QĐ-UBND ngày 18/09/2025 của UBND tỉnh Vĩnh Long.	
20	Dự án Nhà máy điện gió tại ô số 19 tỉnh Bến Tre	17,50	Các phường: Sơn Đông, Phú Tân; các xã: Thới Thuận, Lương Hòa, Châu Hưng, Lộc Thuận, Thạnh Trị, Thạnh Phước.	Doanh nghiệp	- Quyết định chủ trương đầu tư số 2398/QĐ-UBND ngày 25/9/2020; Quyết định số chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư số 569/QĐ-UBND ngày 22/3/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bến Tre của (cũ).	
21	Dự án nhà máy điện gió tại ô số 20 tỉnh Bến Tre	17,50	Các xã: Thạnh Phước, Thới Thuận	Doanh nghiệp	Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư số 1836/QĐ-UBND ngày 06/4/2021; Quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư số 570/QĐ-UBND ngày 22/3/2023 của UBND tỉnh Bến Tre (cũ).	
22	Dự án Nhà máy Điện gió Duyên Hải 2	44,00	Các xã: Đông Hải, Long Thành, Ngũ Lạc	Lựa chọn nhà đầu tư theo quy định	- Quyết định số 262/QĐ-TTg ngày 01/4/2024 cua Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch thực hiện Quy hoạch phát triển điện lực quốc gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050; - Nghị quyết số 62/NQ-HĐND ngày 09/12/2024 của HĐND tỉnh Trà Vinh (cũ).	
23	Nhà máy Điện gió Thăng Long	5,71	Các xã: Đông Hải, Long Vĩnh, Long Thành, Ngũ Lạc	Doanh nghiệp	Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư số 452/QĐ-UBND ngày 25/02/2022 của UBND tỉnh Trà Vinh (cũ) , được điều chỉnh tại Quyết định số 1759/QĐ-UBND ngày 17/11/2023.	

STT	Tên công trình, dự án	Diện tích sử dụng (ha)	Địa điểm thực hiện	Đơn vị đăng ký nhu cầu sử dụng đất	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
24	Nhà máy điện gió Thạnh Phú	42,00	Các xã: An Qui, Thạnh Hải, Thạnh Phú	Doanh nghiệp	Văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư số 417/UBND-TCĐT ngày 25/01/2021, Quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư số 1500/QĐ-UBND ngày 11/7/2022 của UBND tỉnh Bến Tre (cũ); Quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư số 3023/QĐ-UBND ngày 25/12/2023 của UBND tỉnh Bến Tre (cũ).	
25	Nhà máy điện gió Bảo Thạnh	13,79	Các xã: Bảo Thạnh, Tân Xuân, Ba Tri	Doanh nghiệp	Quyết định chủ trương đầu tư số 3256/QĐ-UBND ngày 15/12/2020 của UBND tỉnh Bến Tre (cũ), được chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư tại các Quyết định số: 941/QĐ-UBND ngày 27/4/2021; 646/QĐ-UBND ngày 30/3/2022; 2721/QĐ-UBND ngày 25/11/2022; 797/QĐ-UBND ngày 14/3/2025; 2369/QĐ-UBND ngày 27/6/2025.	
26	Nhà máy điện gió Duyên Hải	11,23	Các xã: Đông Hải, Long Thành, Ngũ Lạc	Doanh nghiệp	Quyết định chủ trương đầu tư số 3581/QĐ-UBND ngày 30/10/2020; Quyết định điều chỉnh chủ trương đầu tư số 1019/QĐ-UBND ngày 13/12/2020; Quyết định điều chỉnh chủ trương đầu tư số 2605/QĐ-UBND ngày 11/11/2021; Quyết định điều chỉnh chủ trương đầu tư số 1178/QĐ-UBND ngày 12/7/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh (cũ).	
27	Dự án năng lượng tái tạo Marshal Global Bến Tre	11,80	Các xã: Thạnh Phong, Thạnh Hải	Doanh nghiệp	Quyết định chủ trương đầu tư số 2707/QĐ-UBND ngày 17/12/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bến Tre (cũ).	
28	Dự án nhà máy điện gió Hải Phong - Cụm nhà máy điện gió Hải Phong I	8,88	Các xã: Thạnh Hải, Thạnh Phú, An Qui, Quới Điền, Đại Điền, Mỏ Cày, An Định, Đồng Khởi.	Doanh nghiệp	Quyết định chủ trương đầu tư số 3030/QĐ-UBND ngày 17/11/2020; Quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư số 169/QĐ-UBND ngày 24/01/2022 và 196/QĐ-UBND ngày 08/02/2023 của UBND tỉnh Bến Tre (cũ).	Diện tích theo Quyết định chủ trương đầu tư số 3030/QĐ-UBND ngày 17/11/2020 là 40ha, tuy nhiên theo nhu cầu của Doanh nghiệp theo Công văn số 138/CV-2025/THCTP ngày 07/10/2025 là 8,88 ha.
29	Dự án nhà máy điện gió Hải Phong - Cụm nhà máy điện gió Hải Phong II	8,88	Các xã: Thạnh Hải, Thạnh Phú, An Qui, Quới Điền, Đại Điền, Mỏ Cày, An Định, Đồng Khởi.	Doanh nghiệp	Quyết định chủ trương đầu tư số 3031/QĐ-UBND ngày 17/11/2020; Quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư số 170/QĐ-UBND ngày 24/01/2022 và 197/QĐ-UBND ngày 08/02/2023 của UBND tỉnh Bến Tre (cũ).	Diện tích theo Quyết định chủ trương đầu tư số 3031/QĐ-UBND ngày 17/11/2020 là 40ha, tuy nhiên theo nhu cầu của Doanh nghiệp theo Công văn số 138/CV-2025/THCTP ngày 07/10/2025 là 8,88 ha.

STT	Tên công trình, dự án	Diện tích sử dụng (ha)	Địa điểm thực hiện	Đơn vị đăng ký nhu cầu sử dụng đất	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
IV	**Công trình, dự án chợ**	**0,29**				
30	Chợ Mỹ Hưng	0,29	Xã Quới Điền	Lựa chọn nhà đầu tư theo quy định	Nghị quyết số 37/NQ-HĐND ngày 06/12/2024 của HĐND tỉnh Bến Tre (cũ) Ban hành Danh mục các khu đất đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư có sử dụng đất trên địa bàn tỉnh Bến Tre.	
V	**Công trình, dự án xây dựng cơ sở văn hóa**	**0,80**				
31	Dự án Tu bổ, tôn tạo và mở rộng căn cứ Khu ủy Sài Gòn - Gia định (Y4)	0,77	Xã Phước Mỹ Trung	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Dự án được HĐND tỉnh Bến Tre (cũ) thông qua danh mục thu hồi đất tại Nghị Quyết số 38/NQ-HĐND ngày 06/12/2024.	
32	Xây dựng Nhà văn hóa ấp Ô Trôm, xã Tập Ngãi	0,03	Xã Tập Ngãi	UBND xã Tập Ngãi	Quyết định số 1426a/QĐ-UBND ngày 07/10/2025 của Ủy ban nhân xã Tập Ngãi về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án: Xây dựng Nhà văn hóa ấp Ô Trôm, xã Tập Ngãi.	
VI	**Công trình, dự án xây dựng cơ sở giáo dục, đào tạo**	**2,46**				
33	Trường trung học cơ sở Tân Long	0,10	Xã Tân Long Hội	Ban Quản lý dự án khu vực Mang Thít	Quyết định số 2483/QĐ-UBND ngày 13/5/2025 của UBND huyện Mang Thít (cũ) về việc chủ trương đầu tư dự án Trường trung học cơ sở Tân Long, huyện Mang Thít.	
34	Trường TH-THCS Nguyễn Văn Khá	0,95	Xã Tân Phú	Ban Quản lý dự án Khu vực Châu Thành - Bến Tre	- Căn cứ điểm d, khoản 6 Điều 19, Luật Đầu tư công 2024, công trình thuộc đối tượng không phải quyết định chủ trương đầu tư. - Quyết định số 851/QĐ-UBND ngày 18 tháng 8 năm 2025 của UBND tỉnh Vĩnh Long về việc giao chỉ tiêu kế hoạch điều chỉnh, bổ sung và hợp nhất kế hoạch đầu tư công vốn ngân sách nhà nước năm 2025 của tỉnh Vĩnh Long sau sắp xếp tổ chức bộ máy và đơn vị hành chính.	

STT	Tên công trình, dự án	Diện tích sử dụng (ha)	Địa điểm thực hiện	Đơn vị đăng ký nhu cầu sử dụng đất	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
35	Trường Tiểu học Quới Thành	0,62	Xã Tiên Thủy	Ban Quản lý dự án Khu vực Châu Thành - Bến Tre	- Căn cứ điểm d, khoản 6 Điều 19, Luật Đầu tư công 2024, công trình thuộc đối tượng không phải quyết định chủ trương đầu tư. - Quyết định số 851/QĐ-UBND ngày 18 tháng 8 năm 2025 của UBND tỉnh Vĩnh Long về việc giao chỉ tiêu kế hoạch điều chỉnh, bổ sung và hợp nhất kế hoạch đầu tư công vốn ngân sách nhà nước năm 2025 của tỉnh Vĩnh Long sau sắp xếp tổ chức bộ máy và đơn vị hành chính.	
36	Trường Mẫu giáo Nhơn Thạnh: Xây dựng các lớp nhóm trẻ (chuyển thành Trường Mầm non Nhơn Thạnh)	0,27	Phường Phú Khương	Ban Quản lý dự án khu vực Bến Tre	Quyết định số 705/QĐ-UBND ngày 18/3/2022 của UBND thành phố Bến Tre (cũ) về việc phê duyệt Chủ trương đầu tư xây dựng công trình Trường Mẫu giáo Nhơn Thạnh: Xây dựng các lớp nhóm trẻ (chuyển thành trường Mầm non Nhơn Thạnh), được điều chỉnh tại Quyết định số 6041/QĐ-UBND ngày 30/11/2022 và Quyết định số 2513/QĐ-UBND ngày 08/7/2024.	
37	Trường Mầm non Bình Hòa Phước, huyện Long Hồ	0,40	Xã An Bình	Ban Quản lý dự án dân dụng và công nghiệp tỉnh	Quyết định 1337/QĐ-UBND ngày 12/4/2024 của Chủ tịch UBND huyện Long Hồ (cũ) về việc chủ trương đầu tư công trình Trường mầm non Bình Hòa Phước, huyện Long Hồ.	
38	Trường Mẫu giáo Đa Phước Hội	0,12	Xã Mỏ Cày	Ban Quản lý dự án khu vực Mỏ Cày Nam	- Căn cứ điểm d, khoản 6 Điều 19, Luật Đầu tư công 2024, công trình thuộc đối tượng không phải quyết định chủ trương đầu tư. - Quyết định số 2453/QĐ-UBND ngày 24/10/2022 của UBND tỉnh Bến Tre (cũ) về việc giao chi tiết kế hoạch vốn đầu tư trung hạn nguồn vốn ngân sách nhà nước thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia tỉnh Bến Tre giai đoạn 2021 - 2025.	
VII	**Công trình, dự án xây dựng khu tái định cư, khu dân cư, khu đô thị mới**	**788,05**				
a	***Khu tái định cư***	***17,51***				
39	Khu tái định cư và dân cư Thị trấn Tam Bình, huyện Tam Bình	4,95	Xã Tam Bình	Ban Quản lý dự án dân dụng và công nghiệp tỉnh	- Quyết định số 2456/QĐ-UBND ngày 22/5/2025 của UBND huyện Tam Bình (cũ) về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Khu tái định cư và dân cư Thị trấn Tam Bình, huyện Tam Bình.	

STT	Tên công trình, dự án	Diện tích sử dụng (ha)	Địa điểm thực hiện	Đơn vị đăng ký nhu cầu sử dụng đất	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
40	Khu tái định cư và nhà ở công nhân Khu công nghiệp Cầu Quan	10,33	Xã Tân Hòa	UBND xã Tân Hòa	- Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư số 1597/QĐ-UBND ngày 09/10/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long; - Quyết định số 1923/QĐ-UBND ngày 28/6/2022 của UBND huyện Tiểu Cần (cũ) về việc phê duyệt Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 dự án Khu tái định cư và nhà ở công nhân Khu công nghiệp Cầu Quan.	
41	Khu dân cư và tái định cư thị trấn Trà Ôn, huyện Trà Ôn	2,23	Xã Trà Ôn	Ban Quản lý dự án dân dụng và công nghiệp tỉnh	Quyết định số 2365/QĐ-UBND ngày 07/9/2020 của UBND tỉnh Vĩnh Long về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Khu dân cư và tái định cư thị trấn Trà Ôn, huyện Trà Ôn, được điều chỉnh tại Quyết định số 1164/QĐ-UBND ngày 26/3/2025 của UBND huyện Trà Ôn (cũ).	
b	***Khu dân cư, khu đô thị mới***	***770,54***				
42	Khu dân cư phường 7, thành phố Trà Vinh	9,50	Phường Nguyệt Hóa	Lựa chọn nhà đầu tư theo quy định	Nghị quyết số 45/NQ-HĐND ngày 27/8/2024 của HĐND tỉnh Trà Vinh (cũ) về việc ban hành Danh mục các khu đất thực hiện đấu thầu dự án đầu tư có sử dụng đất trên địa bàn tỉnh Trà Vinh.	
43	Dự án đầu tư xây dựng Khu dân cư An Đức	4,71	Xã Ba Tri	Lựa chọn nhà đầu tư theo quy định	- Quyết định số 901/QĐ-UBND ngày 21/4/2023 của UBND huyện Ba Tri về việc phê duyệt đồ án quy hoạch chi tiết 1/500 Khu dân cư An Đức, xã An Đức, huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre (cũ); - Nghị quyết số 23/NQ-HĐND ngày 29/5/2025 của HĐND tỉnh Bến Tre (cũ) sửa đổi bổ sung Danh mục các khu đất thực hiện đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư có sử dụng đất trên địa bàn tỉnh Bến Tre kèm theo Nghị Quyết 37/NQ-HĐND ngày 06/12/2024 của HĐND tỉnh Bến Tre (cũ).	
44	Khu dân cư thị trấn Tiểu Cần	9,77	Xã Tiểu Cần	Doanh nghiệp	- Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư số 1228/QĐ-UBND ngày 14/8/2023 của UBND tỉnh Trà Vinh (cũ) (cấp lần đầu); - Quyết định chấp thuận nhà đầu tư số 399/QĐ-UBND ngày 21/3/2024 của UBND tỉnh Trà Vinh (cũ) (cấp lần đầu).	

STT	Tên công trình, dự án	Diện tích sử dụng (ha)	Địa điểm thực hiện	Đơn vị đăng ký nhu cầu sử dụng đất	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
45	Đầu tư phát triển Khu đô thị mới Mỹ Hóa, thành phố Bến Tre	48,70	Phường An Hội	Doanh nghiệp	Chấp thuận chủ trương đầu tư số 1573/UBND-TCĐT ngày 29/3/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bến Tre (cũ).	
46	Đầu tư phát triển Khu đô thị mới Mỹ An, thành phố Bến Tre	48,80	Phường An Hội	Doanh nghiệp	Chấp thuận chủ trương đầu tư số 1572/UBND-TCĐT ngày 29/3/2021 của UBND tỉnh Bến Tre (cũ).	
47	Dự án đầu tư xây dựng Khu đô thị mới An Thuận 2, thành phố Bến Tre	22,19	Phường An Hội	Lựa chọn nhà đầu tư theo quy định	Nghị quyết số 79/NQ-HĐND ngày 08/12/2021 HĐND tỉnh Bến Tre (cũ) về việc thông qua phương án đề xuất Dự án đầu tư xây dựng Khu đô thị mới An Thuận 2, thành phố Bến Tre.	
48	Dự án đầu tư xây dựng Khu đô thị mới An Thuận 3, thành phố Bến Tre	51,73	Phường An Hội	Lựa chọn nhà đầu tư theo quy định	Nghị quyết số 14/NQ-HĐND ngày 13/7/20221 HĐND tỉnh Bến Tre (cũ) về việc thông qua chủ trương đề xuất Dự án đầu tư xây dựng Khu đô thị mới An Thuận 3, thành phố Bến Tre.	
49	Dự án đầu tư xây dựng Khu đô thị phía Nam thành phố Bến Tre	24,12	Phường An Hội	Lựa chọn nhà đầu tư theo quy định	Nghị quyết số 23/NQ-HĐND ngày 29/5/2025 HĐND tỉnh Bến Tre (cũ) sửa đổi, bổ sung Danh mục các khu đất thực hiện đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư có sử dụng đất trên địa bàn tỉnh Bến Tre kèm theo Nghị quyết số 37/NQ-HĐND ngày 06/12/2024 của HĐND tỉnh (trong đó điều chỉnh diện tích dự kiến từ 87,95 ha thành 24,12 ha).	
50	Khu đô thị Tây Nam Phường 7, thành phố Trà Vinh	49,00	Phường Nguyệt Hóa	Doanh nghiệp	- Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư số 1907/QĐ-UBND ngày 13/12/2023 của UBND tỉnh Trà Vinh (cũ); Quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư số 289/QĐ-UBND ngày 07/3/2024 của UBND tỉnh Trà Vinh (cũ). - Quyết chấp thuận điều chỉnh nhà đầu tư số 764/QĐ-UBND ngày 10/4/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh (cũ).	
51	Khu đô thị mới phường 7, thành phố Trà Vinh	38,00	Phường Nguyệt Hóa	Lựa chọn nhà đầu tư theo quy định	Nghị quyết số 45/NQ-HĐND ngày 27/8/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Trà Vinh (cũ) về việc ban hành Danh mục các khu đất thực hiện đấu thầu dự án đầu tư có sử dụng đất trên địa bàn tỉnh Trà Vinh.	

STT	Tên công trình, dự án	Diện tích sử dụng (ha)	Địa điểm thực hiện	Đơn vị đăng ký nhu cầu sử dụng đất	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
52	Đầu tư phát triển Khu đô thị mới Đông Bắc, phường Phú Khương, thành phố Bến Tre	28,24	Phường Phú Khương	Doanh nghiệp	Quyết định chủ trương đầu tư số 3414/QĐ-UBND ngày 25/12/2020 của UBND tỉnh Bến Tre (cũ), được chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư tại Quyết định số 910/QĐ-UBND ngày 23/4/2021.	
53	Dự án đầu tư xây dựng khu đô thị mới Ba Tri	21,02	Xã Ba Tri	Lựa chọn nhà đầu tư theo quy định	Nghị quyết số 23/NQ-HĐND ngày 29/5/2025 của HĐND dân tỉnh Bến Tre (cũ) sửa đổi bổ sung Danh mục các khu đất thực hiện đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư có sử dụng đất trên địa bàn tỉnh Bến Tre kèm theo Nghị Quyết 37/NQ-HĐND ngày 06/12/2024 của HDND tỉnh Bến Tre (cũ).	
54	Dự án đầu tư phát triển Khu đô thị mới Bình An, thị trấn Bình Đại	24,83	Xã Bình Đại	Lựa chọn nhà đầu tư theo quy định	Nghị quyết số 30/NQ-HDND ngày 28/8/2019 của HĐND tỉnh Bến Tre (cũ) về việc thông qua phương án đề xuất Dự án đầu tư phát triển Khu đô thị mới Bình An, thị trấn Bình Đại.	
55	Dự án đầu tư xây dựng Khu đô thị mới thị trấn Bình Đại, huyện Bình Đại	28,21	Xã Bình Đại	Lựa chọn nhà đầu tư theo quy định	- Nghị quyết số 29/NQ-HĐND ngày 07/10/2022 của HĐND tỉnh Bến Tre (cũ) về việc thông qua chủ trương đề xuất Dự án đầu tư xây dựng Khu đô thị mới thị trấ Bình Đại, huyện Bình Đại. - Nghị quyết số 37/NQ-HĐND ngày 06/12/2024 của HĐND tỉnh Bến Tre (cũ) Ban hành Danh mục các khu đất đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư có sử dụng đất trên địa bàn tỉnh Bến Tre.	
56	Dự án đầu tư xây dựng Khu đô thị mới Đông Bình Đại, thị trấn Bình Đại.	21,50	Xã Bình Đại	Lựa chọn nhà đầu tư theo quy định	Nghị Quyết số 28/NQ-HĐND ngày 07/10/2022 của HĐND tỉnh Bến Tre (cũ) về việc thông qua chủ trương đề xuất Dự án đầu tư xây dựng Khu đô thị mới Đông Bình Đại, thị trấn Bình Đại. - Nghị quyết số 37/NQ-HĐND ngày 06/12/2024 của HĐND tỉnh Bến Tre (cũ) Ban hành Danh mục các khu đất đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư có sử dụng đất trên địa bàn tỉnh Bến Tre.	

STT	Tên công trình, dự án	Diện tích sử dụng (ha)	Địa điểm thực hiện	Đơn vị đăng ký nhu cầu sử dụng đất	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
57	Dự án đầu tư xây dựng Khu đô thị mới Khu phố 4 thị trấn Mỏ Cày, huyện Mỏ Cày Nam	21,04	Xã Mỏ Cày	Lựa chọn nhà đầu tư theo quy định	- Nghị quyết số 08/NQ-HĐND ngày 13/7/2022 của HĐND tỉnh Bến Tre (cũ) về việc thông qua chủ trương đề xuất Dự án đầu tư xây dựng Khu đô thị mới Khu phố 4 thị trấn Mỏ Cày, huyện Mỏ Cày Nam; - Nghị quyết số 37/NQ-HĐND ngày 06/12/2024 của HĐND tỉnh Bến Tre (cũ) Ban hành Danh mục các khu đất đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư có sử dụng đất trên địa bàn tỉnh Bến Tre.	
58	Dự án đầu tư xây dựng Khu đô thị mới An Thủy 2	34,68	Xã Tân Thủy	Lựa chọn nhà đầu tư theo quy định	- Nghị quyết số 27/NQ-HĐND ngày 07/10/2022 của HĐND tỉnh Bến Tre (cũ) về việc thông qua chủ trương đề xuất Dự án đầu tư xây dựng Khu đô thị mới An Thủy 2, xã An Thủy, huyện Ba Tri; - Nghị quyết số 37/NQ-HĐND ngày 06/12/2024 của HĐND tỉnh Bến Tre (cũ) Ban hành Danh mục các khu đất đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư có sử dụng đất trên địa bàn tỉnh Bến Tre.	
59	Dự án đầu tư xây dựng Khu đô thị mới Nhơn Thạnh, thành phố Bến Tre	284,50	Các phường: An Hội, Phú Khương	Lựa chọn nhà đầu tư theo quy định	Nghị quyết số 16/NQ-HĐND ngày 13/7/2022 HĐND tỉnh Bến Tre (cũ) về việc thông qua chủ trương đề xuất Dự án đầu tư xây dựng khu đô thị mới Nhơn thạnh, thành phố Bến Tre.	
VIII	**Công trình, dự án khu công nghiệp, cụm công nghiệp**	**559,50**				
a	***Khu công nghiệp***	***436,00***				
60	Đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng Khu công nghiệp Ngũ Lạc (Green iP-2)	316,00	Xã Ngũ Lạc	Doanh nghiệp	Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư số 922/QĐ-UBND cấp lần đầu ngày 24/4/2025 của UBND tỉnh Trà Vinh (cũ).	
61	Đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng Khu công nghiệp Cầu Quan	120,00	Các xã: Tân Hòa, Phong Thạnh	Doanh nghiệp	Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư số 1597/QĐ-UBND ngày 09/10/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long	
b	***Cụm công nghiệp***	***123,50***				
62	Cụm công nghiệp - Tiểu thủ công nghiệp Phong Nẫm	27,66	Xã Lương Hòa	Lựa chọn nhà đầu tư theo quy định	Quyết định số 1314/QĐ-UBND ngày 21/6/2023 của UBND tỉnh Bến Tre (cũ) về việc điều chỉnh diện tích mở rộng Cụm công nghiệp - Tiểu thủ công nghiệp Phong Nẫm, huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre.	

STT	Tên công trình, dự án	Diện tích sử dụng (ha)	Địa điểm thực hiện	Đơn vị đăng ký nhu cầu sử dụng đất	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
63	Cụm công nghiệp Thuận An	62,84	Phường Bình Minh	Lựa chọn nhà đầu tư theo quy định	Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư số 1470/QĐ-UBND ngày 30/9/2025 của UBND tỉnh Vĩnh Long (cấp lần đầu).	
64	Hạ tầng Cụm công nghiệp Bình Phú	33,00	Xã Bình Phú	Lựa chọn nhà đầu tư theo quy định	Quyết định số 1542/QĐ-UBND ngày 06/10/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long về việc ban hành Danh mục dự án thu hút, mời gọi đầu tư và danh mục dự án trọng điểm thu hút, mời gọi đầu tư sử dụng vốn ngoài ngân sách trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long giai đoạn 2025-2030.	